

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày 04-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình

Bà Vi Thị Thùy

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Vi Thế Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024 tại Nhà Văn hóa xã T, thuộc xã T, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lành Văn Đ, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1992 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn T và bà Hoàng Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không có; tiền án: Ngày 16/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; nhân thân: Ngày 01/02/2010 bị Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích (đã được xóa). Chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt để tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-01-2024 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn H, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1994 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức N và bà Đặng Thị K; có vợ là Hoàng Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ 2019; tiền sự: không có; tiền án: Ngày 15/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán

trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt để tạm giữ, Tm từ ngày 18-01-2024 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Hoàng Đức N, sinh năm 1954; trú tại: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1994, trú tại: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Chị Lành Thị T; vắng mặt, người đại diện cho bà Lành Thị T: Ông Trịnh Văn H, sinh năm 1987, trú tại thôn Q, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2020, Lành Văn Đ đi bốc vác hàng tại khu vực biên giới mốc 1257 thuộc thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn quen biết một người đàn ông Trung Quốc (*không xác định được nhân thân*). Khoảng 14 giờ ngày 17/01/2024, Lành Văn Đ nhận được cuộc gọi qua ứng dụng Wechat của người đàn ông này thuê Lành Văn Đ lên biên giới khu vực mốc 1253 thuộc thôn N1, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đón 03 người đàn ông Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, đưa ra khu vực C thuộc thị trấn L, huyện L và bảo Lành Văn Đ gọi xe taxi cho 03 người Trung Quốc, lấy số điện thoại của lái xe taxi gửi cho người này để gửi cho người đón ở Bắc Giang, khi nào đến Bắc Giang sẽ có người đón, trả tiền xe taxi, người này sẽ trả tiền công 600NDT/03 người và hẹn ngày 18/01/2024 lên mốc 1253 nhận tiền công. Do không chờ hết được cả 03 người Trung Quốc, Lành Văn Đ gọi điện thoại cho Hoàng Văn H rủ cùng nhau lên biên giới để đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, tiền công mỗi người nhận 300NDT. Lành Văn Đ hẹn Hoàng Văn H khoảng 18 giờ cùng ngày có mặt tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để cùng đi đón người.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12L1-237.00 đến thôn B, xã T, Lành Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12L1-091.82 ra điểm hẹn gặp Hoàng Văn H và cùng lên mốc 1253. Khi gần đến gần mốc 1253, Lành Văn Đ đi bộ lên biên giới đón người, còn Hoàng Văn H đứng ở dưới cảnh giới. Lành Văn Đ đi lên đến mốc 1253 thấy có 04 người đàn ông, sau đó 03 người đàn ông Trung Quốc là Hoàng Tiểu Quang; La Nghĩa Phàm và Vương Nghĩa Trung trèo qua hàng rào vào Việt Nam, còn người đàn ông đã liên hệ với Lành Văn Đ quay lại Trung Quốc. Lành Văn Đ đón, đưa 03 người Trung Quốc đến chỗ Hoàng Văn H. Sau đó, Lành Văn Đ điều khiển xe mô tô chở 02 người đi trước, Hoàng Văn H chở 01 người đi phía sau ra hướng thị trấn L, tỉnh Lạng Sơn. Khi đến thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Lành Văn Đ và Hoàng Văn H đổi khách cho nhau. Khi đi đến chốt kiểm soát Biên phòng khu vực

biên giới thuộc thôn B, xã T thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng phát hiện, bắt quả tang.

La Nghĩa Phàm, Vương Nghĩa Trung, Hoàng Tiểu Quang khai nhận: Do có nhu cầu đi sang Thái Lan để tìm việc làm, La Nghĩa Phàm, Vương Nghĩa Trung, Hoàng Tiểu Quang đã lên mạng xã hội tìm hiểu và được các đối tượng (*không quen biết*) bố trí, sắp xếp người đón đưa nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, chi phí đi lại sẽ do các đối tượng chi trả, sau khi đi làm sẽ trừ vào lương. Theo hướng dẫn, 03 người đi đến thành phố Nam Ninh, tỉnh Quảng Tây rồi được một xe ô tô đưa đến khu vực biên giới, sau đó được một người đàn ông Trung Quốc (*không rõ nhân thân*) đón và dẫn đi bộ đến hàng rào biên giới để trèo qua hàng rào và được 01 người đàn ông Việt Nam (Lành Văn Đ) đến đón, đưa đến chỗ 01 người đàn ông Việt Nam (Hoàng Văn H) đang chờ. Sau đó, La Nghĩa Phàm, Vương Nghĩa Trung và Hoàng Tiểu Quang được chở bằng xe mô tô đi vào trong nội địa Việt Nam và bị lực lượng chức năng bắt giữ.

Những người và tình tiết liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông Trung Quốc thuê Lành Văn Đ và người đưa dẫn 03 người Trung Quốc lên mốc 1253, do không có thông tin nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với hành vi nhập cảnh trái phép của La Nghĩa Phàm, Hoàng Tiểu Quang, Vương Nghĩa Trung vào ngày 17/01/2024. Ngày 21/01/2024, Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 23/01/2024, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lạng Sơn đã bàn giao La Nghĩa Phàm, Vương Nghĩa Trung, Hoàng Tiểu Quang cho Trạm kiểm soát Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị để trục xuất về Trung Quốc.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSLS-P2 ngày 19-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lành Văn Đ, Hoàng Văn H về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Chị Hoàng Thị H là vợ của bị cáo Hoàng Văn H vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra đã đề nghị Tòa án trả lại chiếc xe mô tô đã thu giữ cho chị để chị có phương tiện đi lại.

Ông Hoàng Đức N trình bày, ông là bố của bị cáo Hoàng Văn H, ông có 02 chiếc điện thoại, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen là ông cho Hoàng Văn H mượn từ đầu năm 2023, nay đề nghị Tòa án trả lại cho ông 01 điện thoại di động này.

Ông Trịnh Văn H trình bày: Chiếc xe mô tô hiệu HONDA, BKS: 12L1-091.82 là của vợ ông tên là Lành Thị T đứng tên đăng ký, cách đây gần một tháng Lành Văn Đ có đến mượn để đi lại, sau đó Lành Văn Đ đem đi chở người nhập cảnh trái phép ông không biết việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Nay đề nghị Tòa án trả lại cho vợ ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Lành Văn Đ, Hoàng Văn H phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50, 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lành Văn Đ, Hoàng Văn H: Xử phạt các bị cáo: Lành Văn Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Các điện thoại di động dùng vào việc phạm tội và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WinerX. Trả lại bà Lành Thị T do ông Trịnh Văn Hưng làm đại diện 01 xe Mô tô 12L1- 09182; trả lại các căn cước công dân cho các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Ngày 17/01/2024, Lành Văn Đ, Hoàng Văn H đã có hành vi dùng xe mô tô biển kiểm soát 12L1-237.00 và 12L1-091.82 đón, đưa 03 công dân có quốc tịch Trung Quốc là La Nghĩa Phàm, Vương Nghĩa Trung và Hoàng Tiểu Quang nhập cảnh trái phép vào Việt Nam từ mốc biên giới 1253 thuộc thôn N1, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để nhận 600 NDT tiền công, khi hai bị cáo đang đưa những người này đến khu vực xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lành Văn Đ, Hoàng Văn H phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và đúng khung hình phạt.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương, nhất là khu vực biên giới. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ hành vi tổ chức cho người khác xuất, nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần được xử lý nghiêm minh đúng quy định của pháp luật nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét về vai trò đồng phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, với động cơ vụ lợi, khi lượng hình cần xem xét đến vai trò, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

[6] Trong vụ án này bị cáo Lành Văn Đ là người có vai trò chính, đã trực tiếp tiếp nhận và liên hệ với đối tượng bên Trung Quốc cần đưa người nhập cảnh; bị cáo Hoàng Văn H là người tiếp nhận ý trí của Lành Văn Đ để đưa người nhập cảnh.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Lành Văn Đ, Hoàng Văn H là người có nhân thân xấu, cụ thể bị cáo Lành Văn Đ ngày 01/02/2010 bị Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; năm 2022 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích; bị cáo Hoàng Văn H năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Cả 02 bị cáo đều có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự.

[9] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ông nội của bị cáo Lành Văn Đ là ông Lành Văn K được tặng Huy chương kháng chiến; bố của bị cáo Hoàng Văn H là ông Hoàng Đức N được tặng Kỷ niệm chương về bảo vệ an ninh tổ quốc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự 02 bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Về vật chứng:

[11.1] Đối với 02 chiếc điện thoại di động mà hai bị cáo sử dụng để liên lạc đưa người nhập cảnh và 01 xe mô tô Biếm kiểm soát: 12L1-237.00 bị cáo Hoàng Văn H đứng tên chủ sở hữu và Hoàng Văn H dùng chiếc xe này chở

người nhập cảnh, đây là các phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu các tài sản này nộp ngân sách Nhà nước.

[11.2] Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát: 12L1- 091.82 mặc dù bị cáo Lành Văn Đ dùng vào việc phạm tội, tuy nhiên chiếc xe này là của bà Lành Thị T đứng tên chủ sở hữu, việc bị cáo Lành Văn Đ đến nhà anh rể là ông Trịnh Văn H mượn xe nói là đi có việc nhưng lại đi chở người nhập cảnh trái phép, ông Trịnh Văn H và bà Lành Thị T không biết, không có lỗi nên căn cứ khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự cần trả cho chủ sở hữu.

[11.3] Đối với các giấy tờ tùy thân không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho các bị cáo.

[12] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, đề nghị nào phù hợp với nhận định nêu trên thì được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp thì không được chấp nhận.

[17] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lành Văn Đ, Hoàng Văn H.

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Lành Văn Đ, Hoàng Văn H phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lành Văn Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 18 tháng 01 năm 2024.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 18 tháng 01 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu hoá giá nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu xanh, màn hình bị vỡ (máy cũ đã qua sử dụng), số IMEI 1: 863980043767978, IMEI2: 863980043767960 (kiểm tra bằng cú pháp *#06# trên điện thoại), bên trong lắp 02 sim Viettel.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen (máy cũ đã qua sử dụng), số IMEI 1: 863348052822532, IMEI2: 863348052822524 (kiểm tra bằng cú pháp *#06# trên điện thoại), bên trong máy lắp 01 sim Viettel và 01 sim Vinaphone.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại: WINNER, loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³; màu sơn: Đỏ bạc đen; biển kiểm soát: 12L1 - 237.00; số máy: KC34E1146336; số khung: RLHKC3705LY006857, dung tích xi lanh: 149cm³, số chỗ ngồi: 02; năm sản xuất: 2020 (xe cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ yếm bên phải hông xe).

3.2. Trả lại cho bị cáo Lành Văn Đ:

01 (một) căn cước công dân số 020092001740 mang tên Lành Văn Đ do Cục Cảnh sát QLHC về TTXT - Bộ Công an cấp ngày 25/4/2021.

3.3. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H:

01 (một) căn cước công dân số 020094006347 mang tên Hoàng Văn H do Cục Cảnh sát QLHC về TTXT - Bộ Công an cấp ngày 10/5/2023.

3.4. Trả lại cho bà Lành Thị T do ông Trịnh Văn H làm đại diện:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại: JA36BLADE; loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³; màu sơn: Trắng đen; biển kiểm soát: 12L1 - 091.82; số máy: JA36E0031421; số khung: RLHJA3603EY003588; dung tích xi lanh: 109cm³; số chỗ ngồi: 02; năm sản xuất: 2014 (xe cũ, đã qua sử dụng, mặt kính đồng hồ, công tơ mét bị vỡ, vỏ khung đầu xe bị vỡ, không có gương chiếu hậu).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 4 năm 2024).

4. Về án phí: Các bị cáo Lành Văn Đ, Hoàng Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Các bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: HS vụ án, VT, Tổ HCTP, PKTNV & THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Đức Trí